

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST

Ngày: 27 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Bá Tiến

Ông Huỳnh Bá Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Bích Hậu- Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. HỒ NGỌC Y. Sinh ngày: 24 tháng 10 năm 1994, tại Hậu Giang.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp C, xã B, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hồ Thanh P1 và bà Nguyễn Thị C1;

Bản thân chưa có chồng, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 12/4/2018- Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN HỮU T. Sinh ngày: 19 tháng 3 năm 2000, tại Đà Nẵng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 40, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Hữu D (C) và bà Đoàn Thị H;

Bản thân chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 12/4/2018- Có mặt tại phiên tòa.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

NLQ1. Sinh năm: 1972.

Trú tại: Tổ 40, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng - Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* Người làm chứng:

1. NLC1. Sinh năm: 1997.

Trú tại: Tổ 40, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

2. NLC2. Sinh năm: 1957.

Trú tại: Tổ 34, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

3. NLC3. Sinh năm: 1956.

Trú tại: Tổ 64, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

4. NLC4. Sinh năm: 1958.

Trú tại: Tổ 64, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

5. NLC5. Sinh năm: 1991.

Trú tại: Tổ 29, phường H, quận N, TP. Đà Nẵng - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/4/2018, NLC5 sử dụng điện thoại Nokia, gắn sim số 0905562155 gọi cho Nguyễn Hữu T qua số 0898244130 để hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43C1-011.10 chở theo sau NLC1 đến quán cà phê H1, đường N, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng chuẩn bị giao ma túy cho NLC5 thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng bắt quả tang.

* Vật chứng và tài sản tạm giữ của:

- Nguyễn Hữu T:

+ 01 gói nilon KT: 01 x 02 cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu A1);

+ 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu đen (số Imel: 353811086574152), gắn sim số: 0898244130.

+ 01 xe mô tô BKS: 43C1-011.10, hiệu Yamaha, loại Jupiter;

+ 950.000 đồng.

- NLC5:

+ 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, gắn sim số 0905562155 ;

+ 300.000 đồng.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Hữu T tại đường V, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng, thu giữ: 01 gói nilon KT: 0,5 x 01 cm, 01 gói nilon KT: 03 x 03 cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu A2).

Qua điều tra ban đầu, T khai nhận nguồn ma túy bán cho NLC5 là của Hồ Ngọc Y gửi bán giúp. Lúc 21 giờ 30 phút ngày 12/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Hồ Ngọc Y đang cất giấu ma túy tại phòng số 3 Nhà nghỉ H2, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng nơi Y thuê để ở trong thời gian ở Đà Nẵng.

Vật chứng thu giữ của Y: 05 gói nilon KT: 01x02 cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 02 viên nén màu hồng (Ký hiệu H1), 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng (số Imel: 864212034539557), gắn các sim số: 01685720708, 0979387445.

Tại Kết luận giám định số 59 và 61/GĐ-MT ngày 18/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng, kết luận:

- H1a (05 gói nilon) là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,801gam;

- H1b (02 viên nén màu hồng) là ma túy, loại MDMA, khối lượng: 0,659gam;

- A1, A2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng A1: 0,133gam; A2: 0,221gam.

Kiểm tra nhật ký điện thoại của Hồ Ngọc Y và Nguyễn Hữu T: vào ngày 12/4/2018, T có sử dụng sim số 0898244130 liên lạc với sim số 0905562155 của NLC5 để mua bán trái phép ma túy.

Quá trình điều tra, Hồ Ngọc Y và Nguyễn Hữu T khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau:

Khoảng đầu tháng 4/2018, tại đường Trần Phú, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, Kom Tum, Hồ Ngọc Y mua 09 gói ma túy đá và 02 viên ma túy (thuốc lắc) của tên “Tý” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 3.500.000 đồng đem về Đà Nẵng để sử dụng và bán kiếm tiền tiêu xài. Trong thời gian ở Đà Nẵng, Y thuê phòng số 3 Nhà nghỉ H2 để ở. Khoảng 19 giờ ngày 10/4/2018, Y cất giấu 05 gói ma túy đá và 02 viên ma túy (thuốc lắc) ở phòng rồi đem 04 gói ma túy đến nhà của Nguyễn Hữu T để sử dụng chung với tên “T3” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và T. Sau khi sử dụng hết 01 gói ma túy thì Y đi về và giao 03 gói ma túy còn lại cho T để bán. Khi T chuẩn bị bán 01 gói ma túy cho NLC5 thì bị bắt quả tang.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSNHS, ngày 29/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Hồ Ngọc Y và Nguyễn Hữu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hồ Ngọc Y và Nguyễn Hữu T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ ngọc Y mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức án 24 đến 30 tháng tù.

Về vật chứng: - Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 02 phong bì niêm phong đựng mẫu hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 59, 61/GĐ-MT ngày 18/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng;

+ Các sim số 01685720708; 0979387445 thu giữ của Hồ Ngọc Y; sim số 0898244130 thu giữ của Nguyễn Hữu T và sim số 0905562155 thu giữ của Huỳnh Bá Thế, đã sử dụng để liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy.

- Đề nghị tịch thu sung quỹ:

+ 01 ĐTDĐ hiệu OPPO, màu đồng thu giữ của Hồ Ngọc Y; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen và 300.000 đồng thu giữ của NLC5, đã sử dụng làm phương tiện liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy.

- Đề nghị trả lại tài sản cho chủ sở hữu do không liên quan đến vụ án:

+ Trả lại cho NLQ1 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen; 01 xe mô tô biển kiểm soát 43C1-011.10 hiệu Yamaha, loại Jupiter (Số máy: 013820; Số khung: 013820).

+ Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo quy trữ thi hành án 950.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hữu T.

Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ ngày 10/4/2018, Hồ Ngọc Y đưa cho Nguyễn Hữu T 03 gói ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,354gam để bán kiếm tiền tiêu xài. Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 12/4/2018, tại quán cà phê H1, đường N, phường M, quận N, trong lúc Nguyễn Hữu T chuẩn bị bán trái phép 0,133gam ma túy cho NLC5 thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng bắt quả tang.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng còn thu giữ 0,801gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,659gam ma túy, loại MDMA của Hồ Ngọc Y tàng trữ sử dụng và bán nhưng chưa bán được.

Như vậy, tổng số ma túy mà Hồ Ngọc Y phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy là 1,814gam ma túy (loại Methamphetamine và MDMA); Nguyễn Hữu T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy là 0,354gam ma túy (loại Methamphetamine).

[2] Hành vi trên của các bị cáo Hồ Ngọc Y và Nguyễn Hữu T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng số 25/CT-VKSNNHS, ngày 29/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo Hồ Ngọc Y và Nguyễn Hữu T thì thấy: Các bị cáo tham gia có tính chất đồng phạm nhưng không có sự tổ chức, cấu kết, không có sự bàn bạc cụ thể mà chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn. Mặc dù các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân làm lây lan căn bệnh thế kỷ. Hành vi trên của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội, gây bất bình trong nhân dân trên địa bàn TP. Đà Nẵng nói chung và trên địa bàn Quận Ngũ Hành Sơn nói riêng. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của từng bị cáo thì thấy:

Hồ Ngọc Y là phụ nữ có tuổi đời còn trẻ nhưng không lo lao động, làm ăn chính đáng mà cố tình vi phạm pháp luật, lẽ ra bị cáo phải ý thức được pháp luật cũng như tác hại và nguy hiểm của chất ma túy mà Nhà nước đã ban hành các văn bản nhằm tuyên truyền phòng, chống ma túy cả về chiều rộng lẫn chiều sâu nhằm nâng cao nhận thức của người dân về tác hại của ma túy, nhưng bị cáo đã không thấy được tác hại của ma túy để tránh xa. Hành vi phạm tội của bị cáo Y là rất nguy hiểm, xem thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, xét cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Y đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với nước nên áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Đối với Nguyễn Hữu T là một thanh niên mới lớn nhưng không chịu lao động, làm ăn chính đáng mà cố tình vi phạm pháp luật, lẽ ra bị cáo phải ý thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng khi Huỳnh Bá Thế gọi điện cho bị cáo để mua ma túy thì bị cáo đồng ý bán ma túy nhằm mục đích để kiếm lời. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình

sự, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian theo đúng tính chất vụ án mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một mức hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với đối tượng T3 và T4, hiện chưa xác định được nhân thân và lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

Đối với NLC5, qua xét nghiệm ma túy cho kết quả âm tính, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn thông báo về địa phương biết để quản lý, giáo dục là phù hợp.

Đối với NLC1, không biết việc T đi bán ma túy, qua xét nghiệm ma túy cho kết quả dương tính nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Ngũ Hành Sơn đã xử phạt vi phạm hành chính và thông báo về địa phương biết để quản lý, giáo dục là phù hợp.

Đối với NLC4, chủ nhà nghỉ H2, bà Nguyễn Thị C mẹ ruột của Hồ Ngọc Y và NLQ1 mẹ ruột của Nguyễn Hữu T không biết việc Y, T tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng trọ, nhà của mình nên không đủ cơ sở để xử lý. Riêng hành vi không đăng ký lưu trú cho Y tại nhà nghỉ của NLC4, Công an phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[4] Xét về vật chứng:

Đối với 02 phong bì niêm phong đựng mẫu hoàn trả kèm theo kết luận giám định số 59, 61/GĐ-MT ngày 18/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng. Xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với các sim số 01685720708; 0979387445 thu giữ của Hồ Ngọc Y; sim số 0898244130 thu giữ của Nguyễn Hữu T và sim số 0905562155 thu giữ của Huỳnh Bá Thế, đã sử dụng để liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy. Xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đồng thu giữ của Hồ Ngọc Y; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen và 300.000 đồng thu giữ của NLC5, đã sử dụng làm phương tiện liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy. Xét thấy cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Riêng 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen; 01 xe mô tô biển kiểm soát 43C1-011.10, nhãn hiệu: Yamaha, loại xe: hai bánh, dung tích xi lanh: 110, số loại: JUPITER, màu sơn: đen-xám-bạc, số khung: 013820, số máy: 013820 của bà Hoàng do không liên quan đến vụ án. Xét cần trả lại cho NLQ1.

Đối với số tiền 950.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Hữu T. Xét cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Ngọc Y và Nguyễn Hữu T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Ngọc Y 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 12/4/2018.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 12/4/2018.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư niêm phong đựng mẫu hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 59, 61/GĐ-MT ngày 18/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP. Đà Nẵng và các sim số 01685720708; 0979387445 thu giữ của Hồ Ngọc Y, niêm phong ký hiệu K1; sim số 0898244130 thu giữ của Nguyễn Hữu T, niêm phong ký hiệu K2; sim số 0905562155 thu giữ của NLC5, niêm phong ký hiệu K3.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu đồng, số Imel 864212034539557 thu giữ của Hồ Ngọc Y; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen và 300.000 đồng thu giữ của NLC5.

Tuyên trả cho NLQ1 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imel 353811086574152; 01 xe mô tô biển kiểm soát 43C1-011.10, nhãn hiệu: Yamaha, loại xe: hai bánh, dung tích xi lanh: 110, số loại: JUPITER, màu sơn: đen-xám-bạc, số khung: 013820, số máy: 013820, đứng tên ông Nguyễn Hữu D.

Tiếp tục quy trừ số tiền 950.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Hữu T để đảm bảo việc thi hành án.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/7/2018.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27/7/2018.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Lâm